

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN- KHÓA VII**  
**lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng**  
**Đảng và hệ thống chính trị năm 2021**

-----

Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện họp ngày 14-12-2020 tại Hội trường Huyện ủy. Sau khi nghiên cứu, thảo luận tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2020; bàn một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung triển khai thực hiện trong năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ**

Tán thành những nội dung đánh giá tình hình kinh tế- xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2020 và mục tiêu chủ yếu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp cơ bản năm 2021 nêu trong Báo cáo trình Hội nghị.

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Mặc dù phải đối mặt với nhiều khó, thách thức nhất là do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và thiên tai; song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế-xã hội của huyện trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Đến cuối năm 2020 có 10/11 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế, xã hội đạt và vượt chỉ tiêu đề ra<sup>(1)</sup>. Kinh tế duy trì mức tăng trưởng ổn định; các lĩnh vực y tế, giáo dục, công tác an sinh xã hội, công tác giảm nghèo được quan tâm thực hiện đầy đủ theo quy định; phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì; việc xây dựng nếp sống văn minh đô thị có nhiều chuyển biến; quốc phòng, an ninh được đảm bảo; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được chú trọng và hoạt động ngày càng hiệu quả; kỷ luật, kỷ cương hành chính đi vào nề nếp; lề lối, phương pháp làm việc trong các cơ quan, đơn vị từ huyện đến cơ sở được đổi mới; công tác dân vận có những chuyển biến tích cực; mặt trận và các đoàn thể chính trị- xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

**Tuy nhiên**, tổng giá trị sản xuất còn thấp, chưa đạt kế hoạch đề ra; hoạt động của một số ngành nghề thương mại, dịch vụ không thiết yếu gặp khó khăn; Chương

---

<sup>(1)</sup> Có 01 chỉ tiêu không đạt là chỉ tiêu về tổng giá trị sản xuất (đạt 90% so với kế hoạch).



trình mỗi xã một sản phẩm triển khai còn chậm; kiểm tra, xử lý vi phạm về quy hoạch, đất đai, xây dựng và trật tự đô thị đôi lúc chưa quyết liệt; công tác quản lý và bảo vệ rừng mặc dù chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhưng vẫn còn xảy ra vi phạm. Chất lượng nguồn nhân lực còn thấp; đào tạo nghề không đạt kế hoạch đề ra; công tác phòng chống dịch bệnh có lúc chưa hiệu quả (dịch sốt xuất huyết Dengue); công tác giảm nghèo chưa thật bền vững. Tình hình buôn bán chất ma túy, pháo nổ các loại qua biên giới còn phức tạp; tai nạn giao thông chưa được kiểm chế<sup>(2)</sup>. Việc nắm bắt tư tưởng, dư luận trong cán bộ, đảng viên và tầng lớp nhân dân có lúc chưa kịp thời, sâu sát; công tác vận động quần chúng có lúc, có việc hiệu quả chưa cao; hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở một số nơi còn hạn chế; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chưa được phát huy; việc cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy ở một số địa phương, đơn vị còn chậm.

## **II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2021**

### **1. Mục tiêu**

Huy động, khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của huyện, phục hồi sản xuất kinh doanh và tăng trưởng kinh tế sau dịch bệnh. Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho đầu tư, sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh tiến độ thực hiện các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm. Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phát triển dược liệu, đầu tư hạ tầng đô thị, phát triển các loại hình du lịch. Đảm bảo an ninh xã hội và phúc lợi xã hội, cải thiện và nâng cao đời sống cho nhân dân. Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tăng cường củng cố hợp tác quốc tế. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; trọng tâm là nâng cao chất lượng chi bộ cơ sở. Phát huy dân chủ, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, nâng cao tỷ lệ tập hợp quần chúng vào tổ chức.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021**

#### **2.1. Về kinh tế**

- Tổng giá trị sản xuất đạt 7.270 tỷ đồng.
- Cơ cấu ngành kinh tế: Khu vực Nông lâm thủy sản chiếm 17%, Khu vực ngành Công nghiệp-xây dựng chiếm 29%, Khu vực ngành thương mại-dịch vụ chiếm 54%.

---

<sup>(2)</sup> Đã xảy ra 14 vụ TNGT (tăng 12 vụ so với cùng kỳ), làm chết 16 người (tăng 8 vụ so với cùng kỳ), 05 người bị thương.



- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 381 tỷ đồng, trong đó: Thu nội địa đạt 134,3 tỷ đồng.

- Tổng chi ngân sách địa phương 319,2 tỷ đồng.

- Sản lượng lương thực đạt 10.303 tấn.

- Phân đầu thành lập mới 3 Hợp tác xã, 04 Tổ hợp tác.

- Diện tích cây ăn quả đạt 520 ha; Cây Mắc ca 87,8 ha; cây dược liệu các loại 80 ha.

- Xây dựng thêm 02 sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm của tỉnh.

- Tổng đàn bò 5.870 con.

- Phân đầu đạt thêm từ 02 tiêu chí trở lên trong xây dựng nông thôn mới (*đối với xã Đắk Ang, Sa Loong*). Phân đầu xây dựng 01 thôn đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu<sup>(3)</sup>.

- Trồng mới 90 ha rừng; duy trì độ che phủ rừng 45,97%.

- 100% cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn về môi trường.

- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt trên 85%.

- Tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh đạt 92%.

## **2.2. Về văn hóa- xã hội**

- Dân số trung bình đạt 63.150 người;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 52%.

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm tối thiểu 0,5% so với năm 2020.

- Phân đầu 80% số trường Mầm non, 82% số trường tiểu học, 100% số trường TH-THCS và 67% số trường THCS đạt chuẩn quốc gia.

- Số giường bệnh/10.000 dân (*không tính giường trạm y tế xã*): 42 giường.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 15%.

- Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa đạt 100%.

- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa đạt 90%.

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở đạt 100%.

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đạt 99,3%.

## **2.3. Về quốc phòng, an ninh**

---

<sup>(3)</sup> Thôn Bắc Phong hoặc thôn Ngọc Hải - xã Pờ Y.



- Tỷ lệ giao quân đạt 100% chỉ tiêu giao.
- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt trên 90%.
- Tỷ lệ điều tra, khám phá án từ 80% trở lên.
- Có trên 87,5% xã, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; 95% xã, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự.

#### **2.4. Về xây dựng Đảng**

- Kết nạp mới trên 90 đảng viên.
- Tỷ lệ TCCSĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 95%.
- Trên 75% quần chúng được tập hợp vào các đoàn thể chính trị- xã hội.
- Trên 75% thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố là đảng viên; 40% bí thư chi bộ kiêm thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố.

### **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM 2021**

#### **1. Về kinh tế**

- Tiếp tục cơ cấu lại ngành nông nghiệp của huyện gắn với nâng cao chất lượng, gia tăng giá trị. Nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp, cải thiện năng suất trên 1 ha đất canh tác. Rà soát quỹ đất có điều kiện, khả năng sản xuất tập trung (cây lấy gỗ, cây ăn trái, dược liệu, mía...), chủ động xây dựng mô hình sản xuất, liên kết, để kêu gọi và thu hút doanh nghiệp đầu tư, trong đó ưu tiên các dự án có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với người dân; tập trung xây dựng Hợp tác xã kiểu mới trong phát triển nông nghiệp. Ổn định diện tích trồng sản phù hợp nhu cầu tiêu thụ của Nhà máy chế biến tinh bột sắn ở xã Đắc Nông. Rà soát, chuyển đổi diện tích trồng cây cao su, bời lời, sắn... kém hiệu quả sang trồng các loại cây phù hợp, có hiệu quả kinh tế cao. Chủ động phòng, chống các loại dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chủ động lồng ghép các nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên cho 02 xã chưa đạt chuẩn xã nông thôn mới; duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí tại các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả phương án trồng rừng giai đoạn 2020-2025. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; làm tốt công tác trồng rừng, nâng cao độ che phủ rừng và chất lượng rừng. Triển khai thực hiện



quyết liệt các giải pháp ngăn chặn tình trạng phá rừng, tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Thực hiện tốt công tác giao khoán quản lý, bảo vệ và phát triển rừng gắn với tạo sinh kế, nâng cao thu nhập và làm giàu từ rừng cho người dân; phát triển dược liệu dưới tán rừng tại một số vùng. Nâng cao hiệu quả kinh tế rừng trồng, phát triển lâm nghiệp đa chức năng, trồng rừng gỗ lớn và lâm sản ngoài gỗ. Bảo quản có hiệu quả hệ thống khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện có hiệu quả Đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tỉnh Kon Tum đến năm 2030. Rà soát các danh mục ưu tiên kêu gọi đầu tư theo hướng ưu tiên các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời), thương mại, dịch vụ (Khu trung tâm thương mại và nhà phố thương mại, chợ thị trấn Plei Kần mới, mở rộng quy mô bến xe huyện, Khu du lịch Đăk Hniêng...), hạ tầng đô thị (Khu đô thị phía Bắc thị trấn Plei Kần, Khu liên hợp thể thao huyện...). Duy trì đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh trên địa bàn huyện để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chủ động, tích cực tham gia các chương trình hợp tác, kích thích tiêu dùng hàng hóa qua Cửa khẩu quốc tế Bờ Y, phát triển chợ biên giới, góp phần phát triển kinh tế biên mậu. Đầu tư mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động của Cụm công nghiệp- làng nghề Đăk Xú; phối hợp thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp Bờ Y giai đoạn 1. Khai thác tiềm năng khu vực Cột mốc ba biên, Cửa khẩu Bờ Y, đập Đăk Hniêng xã Pờ Y, làng văn hóa dân tộc thiểu số tại Đăk Răng- Đăk Dục, Đăk Mế- Pờ Y..., kết nối với các tuyến du lịch trong tỉnh.

- Triển khai lập các quy hoạch đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tình hình thực tế của địa phương và xu hướng phát triển của huyện. Trước mắt, điều chỉnh quy hoạch chi tiết thị trấn Plei Kần, quy hoạch nông thôn mới ở các xã, quy hoạch sử dụng đất của huyện. Triển khai kế hoạch khai thác quỹ đất tạo vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế- xã hội, để chủ động vốn thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 và đối ứng vốn đầu tư hỗ trợ của Trung ương, đảm bảo mục tiêu xây dựng huyện đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV và kết nối, phát triển các vùng sản xuất, khu dân cư nông thôn.

- Triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển nguồn vật lực, tài lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Khai thác hiệu quả các nguồn thu trên địa bàn; chú trọng nuôi dưỡng các nguồn thu có nhiều tiềm năng, các nguồn thu mới; tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế. Giám sát chặt chẽ các khoản chi từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí. Theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị, địa phương, chủ đầu



tư đẩy mạnh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công gắn với kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình. Điều chuyển, rút vốn công trình chậm tiến độ, không sử dụng hết vốn để bố trí cho công trình cần đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành trong năm. Ưu tiên bố trí vốn cho những nhiệm vụ cấp thiết. Thực hiện nghiêm Luật đấu thầu, áp dụng rộng rãi đấu thầu qua mạng.

- Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, nghiên cứu đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, cải tiến lề lối làm việc theo hướng sâu sát, quyết liệt hơn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, thái độ làm việc của công chức trong thực thi công vụ. Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, trật tự xây dựng. Tăng cường vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong công tác tham mưu xử lý vi phạm quy hoạch, xây dựng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức người dân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng, đất đai, môi trường, đô thị...; thường xuyên thanh tra, kiểm tra trật tự xây dựng, kịp thời phát hiện hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

## **2. Về văn hoá- xã hội**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nguồn nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tập trung đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tăng nội dung thực hành, gắn kết chặt chẽ hơn với nhu cầu lao động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, huyện và xuất khẩu lao động.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và thực hiện tốt Đề án sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo đúng lộ trình đề ra.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2017-2025; các giải pháp cải tiến hệ thống quản lý chất lượng bệnh viện; nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Củng cố hệ thống cảnh báo dịch, đẩy mạnh các hoạt động giám sát sớm phát hiện dịch bệnh, tổ chức dập dịch kịp thời; tổ chức tốt chương trình tiêm chủng, đặc biệt đối với xã đặc biệt khó khăn.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tiếp tục tuyên truyền, đẩy mạnh phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng.

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia



phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 và các dự án phục vụ trực tiếp cho công tác giảm nghèo; chú trọng nhân rộng các mô hình giảm nghèo bền vững. Đảm bảo kịp thời, đầy đủ các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt phong trào đền ơn, đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với đồng bào dân tộc thiểu số và hộ nghèo.

- Tổ chức các hoạt động thiết thực chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước và địa phương; tuyên truyền, tổ chức tốt các hoạt động hướng tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; kỷ niệm 30 năm thành lập huyện; tổ chức thành công Đại hội TDTT cấp xã, huyện.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; kịp thời phát hiện và xử lý các hoạt động tôn giáo trái pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, triển khai công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “bốn tại chỗ”; xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn không để bị động, bất ngờ, kể cả trong các tình huống thiên tai bất lợi nhằm giảm thiểu rủi ro, thiệt hại.

### **3. Về quốc phòng- an ninh và đối ngoại**

- Tăng cường công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh và giữ gìn trật tự xã hội trên địa bàn huyện; củng cố thế trận quốc phòng toàn dân. Tăng cường tuần tra, kiểm soát, quản lý chặt người, phương tiện vào hoạt động trong khu vực biên giới, kịp thời phát hiện, xử lý tốt các vấn đề ảnh hưởng đến an ninh, trật tự. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông; chủ động đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm; kiên quyết không để hình thành các băng, nhóm tội phạm trên địa bàn huyện; nâng cao chất lượng, hiệu quả điều tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; đấu tranh trấn áp các loại tội phạm về ma túy, pháo nổ; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tốt các vấn đề an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở, không để tạo thành điểm nóng.

- Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân; thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất.



- Thực hiện tốt công tác đối ngoại năm 2021; thực hiện tốt các nội dung hợp tác tại các hội nghị thường niên đã được ký kết giữa huyện Ngọc Hồi và huyện Phu Văn; tăng cường hợp tác với các huyện của hai nước Lào và Campuchia có chung đường biên giới trên các lĩnh vực thương mại, nông nghiệp, du lịch, phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm ma túy, tình trạng xâm nhập, vượt biên và các hành vi vận chuyển, mua bán pháo trái phép.

#### **4. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị**

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới công tác nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khóa XVI, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Tiếp tục đẩy mạnh việc Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4- khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung Chương trình công tác toàn khóa của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; Chương trình hành động của Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VII, gắn với công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Lãnh đạo tốt công tác bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Đại hội Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp; triển khai thực hiện hiệu quả chủ trương bí thư chi bộ kiêm thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố. Quan tâm tạo nguồn phát triển đảng viên, nhất là người dân tộc thiểu số, lực lượng dân quân tự vệ; chú trọng phát triển đảng viên trong tôn giáo. Thực hiện hiệu quả việc phân công cấp ủy nắm thôn, làng, hộ gia đình và tham gia sinh hoạt thôn, tổ dân phố. Coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo quản lý các cấp gắn với điều động, luân chuyển cán bộ. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ lý luận, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tích cực đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức.

- Tăng cường công tác nắm bắt tình hình và định hướng tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Làm tốt công tác giáo dục, quản lý gắn với kiểm tra, giám sát cán bộ. Chú trọng kiểm tra, giám sát những ngành, lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm và những địa phương, đơn vị có vấn đề nổi cộm, bức xúc. Giải quyết kịp



thời đơn thư khiếu nại, tố cáo của cán bộ, đảng viên, Nhân dân và xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng các kỳ họp và hoạt động giám sát của HĐND. Phát huy vai trò chủ động của chính quyền trong quản lý điều hành và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện có hiệu quả Đề án tổ chức Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và cấp xã trên địa bàn; thực hiện mạnh mẽ việc cung cấp dịch vụ công mức độ 3, 4 và dịch vụ công ích qua bưu chính gắn với việc vận hành động bộ hệ thống thông tin một cửa điện tử (VNPT-Igate) tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác dân vận. Tăng cường bám cơ sở để nắm tình hình và giải quyết kịp thời, thỏa đáng, đúng pháp luật những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân; nâng cao hiệu quả công tác vận động quần chúng trong việc chấp hành và thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư; duy trì và nhân rộng các mô hình dân vận khéo trên địa bàn. Đẩy mạnh việc thực hiện các Quyết định số 217, 218 ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội, về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị- xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận và đoàn thể từ huyện đến cơ sở, nhằm tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Nghị quyết này thay thế cho Kết luận số 11-KL/HU, ngày 30-11-2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; đã được Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VII thông qua và được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Văn phòng Tỉnh ủy,
- Tổ trưởng Tổ cấp ủy tỉnh phụ trách huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các TCCSD trực thuộc Huyện ủy,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Đinh Cao Cường**







**PHỤ LỤC**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU NĂM 2020 VÀ CHỈ TIÊU NĂM 2021**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 14-12-2020 của BCH Đảng bộ khóa VII)*

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025	Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch huyện giao	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4
<b>1</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>					
<b>1</b>	<b>Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành)</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>7.410</b>	<b>6.680</b>	<b>9.120</b>	<b>7.270</b>
	- Nông, lâm, thủy sản	"	1.200	1.190	1.400	1.270
	- Công nghiệp - xây dựng	"	1.980	1.890	2.740	2.100
	- Thương mại - dịch vụ	"	4.230	3.600	4.980	3.900
<b>2</b>	<b>Cơ cấu tổng giá trị sản xuất</b>	<b>%</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
	- Nông, lâm, thủy sản	%	16	18	15	17
	- Công nghiệp - xây dựng	%	27	28	30	29
	- Thương mại - dịch vụ	%	57	54	55	54
<b>3</b>	<b>Nông nghiệp</b>					
<b>3.1</b>	<b>Trồng trọt</b>					
<i>a</i>	<i>Diện tích</i>					
	- Lúa	Ha	2.377	2.319	2.200	2.347
	- Cà phê	Ha	4.790	4.893	5.000	4.980
	- Cao su	Ha	10.355	10.377	9.500	10.377
	- Sắn	Ha	4.500	4.880	5.000	4.800
	- Ngô	Ha	220	200	300	236
	- Rau các loại	Ha	78	108	165	130
	- Cây ăn quả	Ha	320	350	1.450	520
	- Cây mắc ca	Ha		32,80		87,80
	- Cây Bời lời	Ha	2.700	2.600	1.500	2.500
	- Cây Tiêu	Ha	97	85	110	85
<i>b</i>	<i>Sản lượng sản phẩm chủ yếu</i>					
	- Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	10.157	9.855	13.800	10.303
	- Cà phê	Tấn	7.350	7.312		7.851
	- Cao su	Tấn	11.765	12.582		13.751
	- Sắn	Tấn	72.000	78.080		76.800
<b>3.2</b>	<b>Cây dược liệu các loại</b>	<b>Ha</b>		<b>20</b>		<b>80</b>
<b>3.3</b>	<b>Chăn nuôi</b>					
	- Tổng đàn trâu	Con	240	225	244	240



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025	Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch huyện giao	Thực hiện		
A	B	C	I	2	3	4
	- Tổng đàn bò	Con	6.250	5.770	8.000	5.870
	- Tổng đàn lợn	Con	22.000	22.320	25.800	22.760
	- Tổng đàn dê	Con	1.300	1.400	2.200	1.450
	- Tổng đàn gia cầm	Con	161.000	167.020	200.000	170.000
<b>3.4</b>	<b>Lâm nghiệp</b>					
	- Trồng mới rừng	ha		12,0		90
	- Tỷ lệ độ che phủ rừng (có tính cây cao su)	%	45,5	45,97	48	45,97
<b>3.5</b>	<b>Thủy sản</b>					
	- Diện tích	Ha	320	315	340	320
	- Sản lượng	Tấn	672	662	730	672
<b>4</b>	<b>Công nghiệp chủ yếu</b>					
	- Khai thác đá, cát, sỏi các loại	Nghìn m3		37,9		39,0
	- Tinh bột sắn	Tấn		16.239		16.500
	- Sản phẩm mũ cốm	Tấn		23.737		24.000
<b>5</b>	<b>Số tiêu chí mới đạt thêm trong xây dựng nông thôn mới</b>	<b>Tiêu chí</b>		<b>2</b>		<b>&gt;2</b>
<b>6</b>	<b>Số thôn đạt chuẩn khu dân cư kiểu mẫu</b>	<b>Thôn</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>1</b>
<b>7</b>	<b>Sản phẩm tham gia vào chuỗi giá trị các sản phẩm cấp tỉnh</b>	<b>Sản phẩm</b>				<b>2</b>
<b>8</b>	<b>Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>370,17</b>	<b>340,18</b>		<b>381,09</b>
a)	Thu hoạt động xuất, nhập khẩu	"	270,00	220,00		246,80
b)	Thu nội địa	"	100,17	120,18	210,00	134,29
<b>9</b>	<b>Chi ngân sách địa phương</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>353,30</b>	<b>374,36</b>		<b>319,24</b>
	- Chi đầu tư phát triển	"	74,56	88,54		46,60
	- Chi thường xuyên (bao gồm chi cải cách tiền lương, tinh giản biên chế)	"	278,74	285,82		272,64
<b>10</b>	<b>Hợp tác xã</b>	<b>HTX</b>		<b>17</b>		<b>20</b>
<b>11</b>	<b>Tổ hợp tác</b>	<b>THT</b>		<b>10</b>		<b>14</b>
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI</b>					
<b>1</b>	<b>Dân số</b>					
	- Dân số trung bình	Người	61.000	61.900	67.500	63.150
	-Tăng dân số tự nhiên	%	1,4	1,40	<1,2	1,40
<b>2</b>	<b>Lao động và việc làm</b>					



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025	Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch huyện giao	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4
	- Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	47,5	47,5	60,0	52,0
	- Số lao động được giải quyết trong năm	Lao động	260	211	500	300
	- Dạy nghề lao động nông thôn (theo Đề án 1956)	Người	450	313		300
<b>3</b>	<b>Giảm nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều)</b>					
	- Tổng số hộ	Hộ	15.954	15.726		15.960
	- Số hộ nghèo	Hộ	791	654		<575
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	4,96	4,16	Giảm từ 0,5-0,7%	Giảm tối thiểu 0,5%
	- Số hộ cận nghèo	Hộ	679	581		
	- Tỷ lệ hộ cận nghèo	%	4,26	3,69		
<b>4</b>	<b>Giáo dục đào tạo</b>					
-	Tổng số học sinh có mặt đầu năm	HS	18.570	16.524		17.270
	+ Nhà trẻ	"	850	534		650
	+ Mẫu giáo	"	4.950	3.602		3.740
	+ Tiểu học	"	6.890	6.638		6.750
	+ THCS	"	4.250	4.125		4.400
	+ THPT	"	1.630	1.625		1.730
-	Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi	%				
	+ Mầm non	"	92,0	93,0		93,4
	+ Tiểu học	"	100	100		100
	+ THCS	"	99,0	99,6		99,8
-	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%				
	+ Mầm non	"		70	89	80
	+ Tiểu học	"		73	50	82
	+ TH-THCS	"		100	100	100
	+ THCS	"		50	100	67
	+ THPT	"		33	67	33
	- Số trung tâm giáo dục cộng đồng	Trung tâm	8	8		8
<b>5</b>	<b>Y tế</b>					
	- Số giường bệnh	Giường	301	298		308
	- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ	%	100	100	100	100



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025	Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch huyện giao	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4
	- Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi	%	15,5	15,4	13	15,0
	- Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	39,00	42	56,00	42
	- Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	11,00	11	13,30	11,00
	- Tỷ lệ xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã ( giai đoạn 2011-2020)	%	100	100		100
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	%	86,0	84,30		86,0
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội	%		8,60		10,75
	- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm thất nghiệp	%		5,60		8,67
	- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	%	100	100		100
<b>6</b>	<b>Văn hóa-thể thao - Thông tin-truyền thông</b>					
	- Tỷ lệ xã, thị trấn có nhà văn hóa	%	100	100		100
	- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa	%		88,2	95	90
	- Tỷ lệ cơ quan văn hóa	%		100,0	100	100
<b>7</b>	<b>Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>		<b>100</b>
<b>8</b>	<b>Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>		<b>100</b>
<b>9</b>	<b>Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất</b>	%		<b>99,3</b>		<b>99,3</b>
<b>III</b>	<b>CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG</b>					
<b>1</b>	<b>Tỷ lệ rác thải sinh hoạt (ở đô thị và nông thôn) được thu gom và xử lý</b>	%	<b>85</b>	<b>85</b>	<b>95</b>	<b>&gt;85</b>
<b>2</b>	<b>Tỷ lệ hộ nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh</b>	%	<b>85</b>	<b>85</b>	<b>100</b>	<b>90</b>
<b>3</b>	<b>Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh có hệ thống xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn về môi trường</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh hợp vệ sinh</b>	%	<b>90</b>	<b>90</b>		<b>92</b>
<b>IV</b>	<b>CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH</b>					
<b>1</b>	<b>Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố</b>	%			<b>92,5</b>	<b>90</b>
<b>2</b>	<b>Tỷ lệ điều tra khám phá án</b>	%			<b>84</b>	<b>80</b>
<b>3</b>	<b>Trong đó, án đặc biệt nghiêm trọng</b>	%				
<b>4</b>	<b>Tỷ lệ giao quân</b>	%	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>



STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020		Chi tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2021-2025	Kế hoạch năm 2021
			Kế hoạch huyện giao	Thực hiện		
A	B	C	1	2	3	4
5	Tỷ lệ xã, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc	%			75	87,5
6	Tỷ lệ xã, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%			97	95
V	<b>CHỈ TIÊU XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ</b>	%				
1	Kết nạp đảng viên mới	Đảng viên		35	400	90
2	Tỷ lệ TCCSĐ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	%				
3	Tỷ lệ quần chúng được tập hợp vào các đoàn thể chính trị - xã hội	%		70	75	75
4	Tỷ lệ thôn trưởng, tổ dân phố là đảng viên	%		62		75
5	Tỷ lệ Bí thư chi bộ kiêm thôn trưởng, tổ trưởng tổ dân phố	%		19		40



